

Bản án số: 155/2019/HNGĐ-PT

Ngày 17 - 10 - 2019

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Thẩm phán:

Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ông Lê Trí Cường.

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng,** Thư ký tòa Lao động.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa::

Bà Trịnh Thu Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án xin ly hôn thụ lý số: 107/2019/TLPT- HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019; do bản án dân sự sơ thẩm số 08/2019/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 243/2019 /QĐPT- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn kháng cáo: ANH NGUYỄN HỒNG Q , sinh năm 1977; nơi ĐKNKTT: Tổ X, phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Phòng K tòa F chung cư R, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, có mặt.

2. Bị đơn: CHỊ NGUYỄN THỊ THANH H, sinh năm 1979; nơi ĐKNKTT: Tổ X, phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Phòng K tòa F chung cư R phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Anh Nguyễn Hồng Q trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Thanh H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 07/4/ 2005 tại UBND thị trấn Cầu Diễn, huyện Từ Liêm (Nay là UBND phường Cầu Diễn, quận Bắc Từ Liêm) thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn anh chị ra ở riêng đến năm 2008 anh chị về chung sống cùng bố mẹ chồng. Vợ chồng hạnh

phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân theo anh là do chị H có va chạm với gia đình nhà chồng trong cách đối nhân xử thế. Mặt khác, chị H có nghi ngờ anh có quan hệ với người phụ nữ khác nhưng không có cơ sở; mâu thuẫn kéo dài từ cuối năm 2011 đến nay. Anh Q đã 03 lần gửi đơn ly hôn đến Tòa án vào các năm 2013, 2015 và 2017 nhưng anh Q đều rút đơn vì chị H hứa sẽ thay đổi. Tuy nhiên, sau đó trong cuộc sống chị H vẫn luôn tìm các lý do gây ức chế cho anh dẫn đến vợ chồng nhiều lần đánh chửi nhau, có lần phải mời công an phường vào giải quyết và lập biên bản. Nay anh Q xác định tình cảm không còn, đề nghị được giải quyết ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Nhật Minh, sinh ngày 15/01/2008 và Nguyễn Minh Tuấn, sinh ngày 27/8/2011. Ly hôn, anh để chị H nuôi dưỡng 02 con chung, anh đóng tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H là 6.000.000 đồng/tháng/02 con đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung và vay nợ: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Chị Nguyễn Thị Thanh H** thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như anh Q đã trình bày. Trong cuộc sống chị H và anh Q cũng có lúc mâu thuẫn, thậm chí là xô xát nhưng tất cả đều bỏ qua cho nhau và chung sống với nhau hạnh phúc đến ngày hôm nay. Anh Q là người chồng, người cha tốt nhưng tính gia trưởng nên nếu không vừa lòng là anh Q sẽ làm đơn ly hôn. Anh Q đã 04 lần gửi đơn ly hôn ra Tòa án; 03 lần trước đó vì chị H có cam kết sẽ làm theo yêu cầu của anh Q nên anh Q đồng ý rút đơn. Lần này anh Q muốn bán xe ô tô, góp tiền buôn bán chung với người con gái chị nghi ngờ nên chị không đồng ý, thế là anh Q lại gửi đơn ra Tòa xin ly hôn. Chị xác định anh chị vẫn còn tình cảm, vẫn ở chung nhà, quan hệ vợ chồng vẫn bình thường, nếu chỉ vì lý do tài chính mà ly hôn thì chị H không đồng ý. Chị mong muốn gia đình đoàn tụ để vợ chồng cùng nuôi dạy con cái.

Về con chung: Đúng như anh Q trình bày, nếu phải ly hôn, chị H đồng ý nuôi cả hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung tùy thuộc vào anh Q.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi ở của anh Q, chị H. Theo cung cấp của Công an Xuân Phương quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội, ngày 02/9/2019 Công an phường Xuân Phương có nhận được thông tin có mâu thuẫn, xô xát tại phòng K tòa F chung cư R phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tổ công tác đã xuống lập biên bản, nhắc nhở yêu cầu anh Q, chị H cam kết không xảy ra mâu thuẫn gây mất trật tự tại nơi sinh sống. Đối với các cháu Nguyễn Nhật Minh và Nguyễn Minh Tuấn đã có ý kiến gửi Tòa án.

Cả hai cháu Minh và Tuấn đều có nguyện vọng ở cùng mẹ. Tuy nhiên, sau đó các cháu lại gửi lại ý kiến của mình, cả hai đều mong muốn bố mẹ không ly hôn.

Tại Bản án số 08/2019/HNGĐ-ST ngày 24/5/2019 Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Hồng Q. Về con chung và tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét; anh Nguyễn Hồng Q phải chịu 300.000 đồng án phí Ly hôn sơ thẩm.

Ngày 04/6/2019 anh Nguyễn Hồng Q đã nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Nguyễn Hồng Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H; giao hai con chung là Nguyễn Nhật Minh sinh ngày 15/01/2008 và Nguyễn Minh Tuấn sinh ngày 27/8/2011 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 đồng/ 1 tháng/ 2 cháu cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị Thanh H đề nghị Tòa án bác đơn của anh Q để vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi dạy con cái; vì mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, chỉ là do tự ái cá nhân.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Q và chị H chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhặt hàng ngày do tự ái cá nhân. Tại phiên tòa anh Q cho rằng chị H là người không tốt; tuy nhiên anh lại mong muốn sau ly hôn giao 02 con chung cho chị H nuôi dưỡng và đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Q và chị H chưa đến mức trầm trọng, vợ chồng có khả năng khắc phục được mâu thuẫn để cùng chung tay nuôi dạy con cái. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đoàn tụ của chị H và bác yêu cầu xin ly hôn của anh Q.

Do không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Q nên vấn đề, con chung và tài sản chung không đặt ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo bản án gửi ngày 04/6/2019 của anh Nguyễn Hồng Q nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử phúc thẩm.

[2] **Về Nội dung:** Hôn nhân giữa anh Nguyễn Hồng Q và chị Nguyễn Thị Thanh H là hôn nhân hợp pháp, anh chị đã đăng ký kết hôn ngày 07/4/2005 tại UBND thị trấn Cầu Diễn, huyện Từ Liêm (Nay là UBND phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm) thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống anh chị có phát sinh những mâu thuẫn; tuy nhiên các mâu thuẫn đó chỉ là nhỏ nhặt, không phải mâu thuẫn lớn, trầm trọng nên bản án sơ thẩm đã không chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Q.

[3] Xét kháng cáo xin được ly hôn của anh Nguyễn Hồng Q Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù gia đình anh chị có những mâu thuẫn nhưng chưa đến mức hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng. Bản thân chị H lại mong muốn gia đình đoàn tụ; chị đã đưa ra các giải pháp để cùng xây dựng gia đình hạnh phúc.

Trước phiên tòa phúc thẩm anh Q có khai rằng, thời gian vừa qua, anh đã tự đi ra ở riêng, không ở chung với mẹ con chị H nữa. Tuy nhiên, chị H cũng cho rằng anh Q làm như vậy là để tạo sức ép với chị để đạt được mục đích của anh; còn vợ chồng thì không có mâu thuẫn gì, ngoài việc chị không cho anh bán chiếc xe ô tô chung để góp tiền kinh doanh với người phụ nữ mà chị đang nghi ngờ có quan hệ tình cảm với anh.

Anh Q mong muốn ly hôn, chị H thì luôn mong muốn đoàn tụ. Các chứng cứ, yêu cầu của anh Q đưa ra không thuyết phục. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cùng chung với quan điểm với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa là không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Q; giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm để anh chị có thời gian xây dựng lại gia đình, nếu không, thì một năm sau anh Q khởi kiện lại cũng không muộn.

Do yêu cầu xin ly hôn của anh Q không được chấp nhận nên các vấn đề con chung, tài sản chung, vay nợ chung Hội đồng xét xử không xem xét.

- Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Hồng Q không được chấp nhận nên anh Q phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ
Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.*

Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin ly hôn của anh Nguyễn Minh Q.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 08/2019/HNGĐ-ST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Không chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Hồng Q.

Về con chung, tài sản chung và vay nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

3. **Về án phí:** Anh Nguyễn Hồng Q phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. *(Số tiền trên được đối trừ 300.000 đồng mà anh Q đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 08583 ngày 21/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).*

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tiến Phong